UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
BAN DÂN TỘC

Số: 55/BC-BDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thực hiện Công văn số 4674/UBND-HCC ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý II năm 2021, Ban Dân tộc báo cáo tình hình và kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 0.

- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: 0.

Việc đánh giá tác động TTHC luôn được Ban thực hiện theo đúng quy định. Quý II, Ban không có thay đổi về TTHC.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL

Đến thời điểm báo cáo, Ban chưa có phát sinh thẩm định, thẩm tra TTHC trong đề nghị xây dựng và dự án dự thảo VBQPPL.

Các dự thảo nghị định của Chính phủ, Thông tư của Ủy ban Dân tộc hoặc Thông tư liên tịch và các văn bản quy phạm pháp luật khác, Ban Dân tộc đều tham gia góp ý khi có công văn yêu cầu.

3. Về công bố, công khai TTHC

Hiện nay, Ban Dân tộc có 02 TTHC mức độ 4, Ban đã tiến hành niêm yết công khai tại vị trí bảng niêm yết, đăng tải bộ TTHC trên trang điện tử của Ban, cập nhật trên trang điện tử TTHC của tỉnh và tích hợp lên Cổng DVC Quốc gia.

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 0/0.

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 02/02; trong đó số TTHC được công khai: 02 TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 02; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan: 02.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 0; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 0; số TTHC do địa phương quy định: 0.

4. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo Văn phòng Ban thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn có TTHC tiến hành rà soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu cho Lãnh đạo Ban tham mưu trong việc đề nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.

Trong quý II, Ban không có đề nghị TTHC được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh): 0

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 0

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 02; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 0; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 02; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0.

- Số tiền tiết kiệm được: 0

- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: 0

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Trong quý II, Ban chưa nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

6. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Trong quý II, Ban Dân tộc không có hồ sơ về TTHC thuộc đơn vị giải quyết.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 0 (trực tuyến: 0; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0); số từ kỳ trước chuyển qua: 0

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 0: trong đó, giải quyết trước hạn: 0; đúng hạn: 0; quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0; trong đó, trong hạn: 0; quá hạn: 0.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Ban Dân tộc hiện có 02 TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông từ UBND cấp xã đến UBND cấp huyện và đến các cơ quan cấp tỉnh, về thực hiện chính sách cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Thừa Thiên Huế. Hiện nay tất cả các TTHC đều đang được thực hiện dịch vụ công mức độ 4. Các TTHC đa phần đều tiếp nhận qua thư bưu điện.

Do các Thủ tục hành chính của Ban Dân tộc có tính chất đặc thù, một năm chỉ thực hiện một lần vào cuối năm, để làm căn cứ thực hiện các chính sách liên quan cho các đối tượng liên quan vào năm kế tiếp, cơ quan lại không có nhân sự làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, nên Ban chưa thể xây dựng quy trình TTHC thực hiện theo phương thức "4 tại chỗ" và chưa được thực hiện toàn bộ quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Ban Dân tộc có 02 TTHC thuộc thẩm quyền thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công và dịch vụ bưu chính công ích. Hiện nay, Ban Dân tộc đã hoàn thành việc tích hợp dịch vụ công của cơ quan trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Từ ngày 15/3/2020 đến ngày 15/6/2021, Ban Dân tộc không nhận được hồ sơ về TTHC thuộc đơn vị giải quyết.

9. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

- Công tác truyền thông hỗ trợ về hoạt động kiểm soát TTHC đã được thực hiện bằng nhiều hình thức như thông tin, tuyên truyền ở bảng niêm yết cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của Ban; lồng ghép thông tin thông qua các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Ban đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BDT ngày 08/01/2021 về kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của Ban Dân tộc năm 2021, Kế hoạch số 02/KH-BDT ngày 08/01/2021 về tuyên truyền, tập huấn CCHC năm 2021; trong đó tập trung vào thực hiện tốt công tác công bố, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, đơn vị liên quan; Rà soát, đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung các bộ thủ tục hành chính phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và cơ quan; Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban đã thực hiện đầy đủ và kịp thời về chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC.

10. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo CBCCVC cơ quan chủ động tích cực nghiên cứu để đề xuất các đề tài sáng kiến, những mô hình nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính nói chung và cải cách TTHC nói riêng cho toàn Ban.

Nhằm nâng cao năng lực, sự chủ động cho công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính và cho toàn thể cán bộ Ban, cũng như tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu tại các phòng chuyên môn, trong năm; Trong quý II, Ban đã chủ động lồng ghép tổ chức 01 lớp tuyên truyền tuyên truyền các Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện TTHC, kiểm soát TTHC trong năm 2021.

11. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong quý II, Qua kiểm tra theo kế hoạch, các phòng, bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ thủ tục hành chính đã thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, chủ động xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ theo chuyên môn được giao, chưa để xảy ra sai phạm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Được sự quan tâm sát sao của lãnh đạo Ban, công tác kiểm soát TTHC ngày càng đạt được những kết quả khả quan. Việc tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo mô hình "một cửa, một cửa liên thông"; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 và ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan đã góp phần tích cực vào việc thực hiện tốt kế hoạch CCHC, đưa công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC nói chung và công tác kiểm soát TTHC nói riêng của đơn vị ngày càng đi vào nề nếp.

- Mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC của cơ quan cơ bản được đảm bảo.

1. Ưu điểm

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, của Lãnh đạo Ban cũng như công tác phối hợp giữa các phòng, bộ phận chuyên môn; ý thức trách nhiệm và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ làm công tác CCHC, cán bộ đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC đã đưa công tác kiểm soát TTHC tại Ban ngày một được nâng cao.

- Việc thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC thống nhất từ cấp tỉnh đến địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Dân tộc triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ này.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Đa số chính sách đối với đồng bào dân tộc được thực hiện quy trình từ thôn, bản đến xã, huyện và tỉnh, các TTHC chủ yếu thực hiện ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nên có lúc cũng gặp một vài khó khăn trong quá trình thực hiện, nhất là về thời gian được ban hành khó đảm bảo. Đồng thời đa số các TTHC chỉ tổ chức ở cấp huyện, xã, nên Ban Dân tộc cũng gặp khó khăn trong việc tham mưu UBND tỉnh những nội dung theo nhiệm vụ đã được phân công.

- Các chính sách dân tộc thiểu số điều mang nội dung hỗ trợ theo giai đoạn, do đó các thủ tục cũng thường xuyên điều chỉnh, thay đổi.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III, NĂM 2021

- Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch tuyên truyền, tập huấn cải cách hành chính, kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho cán bộ cơ quan nắm rõ hơn về công tác kiểm soát TTHC tại Ban.

- Bố trí cán bộ tham gia đầy đủ khi có các cuộc họp, tập huấn về công tác kiểm soát TTHC.

- Rà soát các thủ tục không còn phù hợp để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc bải bỏ.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục quan tâm tham mưu, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn về công tác kiểm soát TTHC hàng năm cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát TTHC.

Đề nghị Chính phủ, bộ ngành Trung ương kịp thời ban hành những văn bản khi các chính sách đã hết thời hạn hoặc có văn bản sớm để cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có những tham mưu kịp thời đối với UBND tỉnh và hướng dẫn địa phương thực hiện được hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý II năm 2021, Ban Dân tộc báo cáo Văn phòng UBND tỉnh được biết và tổng hợp./.

***Nơi nhận*:**
- UBDT;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, VP.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Ký bởi: Ban Dân tộc
Email: bdt@thuathienhue.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thừa Thiên Huế
Thời gian ký: 16/6/2021 2:52:46 PM

Lê Văn Cường

Biểu số
II.05a/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH
VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
Kỳ báo cáo: Năm 2021
(Từ ngày 15/3/2021 đến hết ngày 14/6/2021)

- Đơn vị báo cáo:
Ban Dân tộc.
- Đơn vị nhận báo cáo;
Văn phòng UBND tỉnh.

Đơn vị tính: Số PAKN

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
							Đã xử lý					Đang xử lý			
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ		Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
TỔNG CỘNG		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Kỳ báo cáo: Quý II, năm 2020

(Từ ngày 15/3/2021 đến hết ngày 14/6/2021)

- Đơn vị báo cáo: Ban Dân tộc

- Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Dân tộc	01	0	0	01	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		**01**	**0**	**0**	**01**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN "4 TẠI CHỖ" TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ báo cáo: Quý II, năm 2021

(Từ ngày 15/3/2021 đến hết ngày 14/6/2021)

- Đơn vị báo cáo: Ban Dân tộc tỉnh.

- Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh.

Đơn vị tính: TTHC, %.

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	**Tổng số TTHC**	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	**Tổng số quy trình**	Cấp tỉnh	cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực Dân tộc	02	02	0	0	02	02	0	0	02	02	0	0
TỔNG CỘNG		**02**	**02**	**0**	**0**	**02**	**02**	**0**	**0**	**02**	**02**	**0**	**0**

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN "4 TẠI CHỖ" TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	**Tỷ lệ**	**Số lượng TTHC**	**Tỷ lệ**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
TỔNG CỘNG		**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số II.08/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG
Kỳ báo cáo: Quý II, năm 2021
(Từ ngày 15/3/2021 đến hết ngày 14/6/2021)

- Đơn vị báo cáo:
Ban Dân tộc.
- Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh.

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
A	**DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO**							
I	CẤP TRUNG ƯƠNG	0	0	0	0	0	0	0
II	CẤP TỈNH	0	0	0	0	0	0	0
III	CẤP HUYỆN	0	0	0	0	0	0	0
IV	CẤP XÃ	0	0	0	0	0	0	0
B	**DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI**							
I	CẤP TRUNG ƯƠNG	0	0	0	0	0	0	0
II	CẤP TỈNH	0	0	0	02	02	0	1
1	**Lĩnh vực Dân tộc**	0	0	0	02	02	0	1
III	CẤP HUYỆN	0	0	0	0	0	0	0
IV	CẤP XÃ	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG CỘNG	**0**	**0**	**0**	**02**	**02**	**0**	**1**